BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: QUY HOẠCH VÙNG VÀ ĐÔ THỊ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN CHUNG TOÀN HỌC VIỆN

XH91076: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
(HO CHI MINH IDEOLOGY)

I. Thông tin về học phần

- Học kỳ: 4
- Tín chỉ: **02 (Lý thuyết: 02 – Thực hành: 0)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
  + Học lý thuyết trên lớp: 30 tiết
- Giờ tự học: 70 tiết
- Đơn vị phụ trách:
  - Bộ môn: Khoa học chính trị
  - Khoa: Khoa học xã hội
- Học phần thuộc khối kiến thức: Đại cương
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh ☐ Tiếng Việt ☒

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và mục tiêu, kết quả học tập mong đợi của học phần

**** Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:***

Chuẩn đầu ra Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	**Chỉ báo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo**	**Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT**
Kiến thức chung		
Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật, sinh thái, môi trường và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại trong lĩnh vực chuyên môn	Áp dụng kiến thức kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật trong lĩnh vực chuyên môn	R
Kỹ năng chung		
Giao tiếp đa phương tiện, đa văn hóa, sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin và ngoại ngữ trong lĩnh vực chuyên môn	Sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin và các thiết bị đa phương tiện trong công việc chuyên môn.	I
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
Thể hiện ý thức học tập suốt đời và tinh thần khởi nghiệp.	Thể hiện thói quen tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn.	I

**** Mục tiêu***:

- Về kiến thức: Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về Tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng trong thực tiễn.
- Về kỹ năng: Học phần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng xác định và giải quyết vấn đề theo Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Về thái độ: Học phần rèn luyện cho sinh viên xác nhận các giá trị và làm theo Tư tưởng Hồ Chí Minh.

**** Kết quả học tập mong đợi của học phần:***

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Chỉ rõ được nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh	Áp dụng kiến thức kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật trong lĩnh vực ngành đào tạo
K2	Chỉ rõ được nội dung vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn	
Kỹ năng		
K3	Xác định vấn đề theo Tư tưởng Hồ Chí Minh	Sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin và các thiết bị đa phương tiện trong công việc chuyên môn
K4	Giải quyết vấn đề theo Tư tưởng Hồ Chí Minh	
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	Xác nhận giá trị và làm theo Tư tưởng Hồ Chí Minh	Thể hiện thói quen tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn

III. Nội dung tóm tắt của học phần

XH91076. Tư tưởng Hồ Chí Minh (Tổng số tín chỉ 2: Tổng số tín chỉ lí thuyết 2 – Tổng số tín chỉ thực hành 0 – Tổng số giờ tự học 70 tiết).

Nội dung học phần là tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường giải phóng dân tộc và xây dựng xã hội mới. Học phần bao gồm 6 chương gồm nhiều nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về: cách mạng, nhà nước, Đảng, đại đoàn kết, văn hoá, giáo dục...

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình, nêu vấn đề, phát vấn, đóng vai, làm việc nhóm

2. Phương pháp học tập

- Tự học: tìm và đọc giáo trình, tài liệu, lập đề cương
- Học nhóm: phân công, thảo luận ở nhà của các nhóm, chuẩn bị và làm tiểu luận nhóm.

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: sinh viên tham dự học phần phải tham gia đầy đủ số buổi trên giảng đường.
- Chuẩn bị cho buổi học trên lớp: sinh viên tham dự học phần phải đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và viết đề cương cá nhân các chương trước khi đến lớp học, tham gia hoạt động nhóm chuẩn bị ở nhà cho làm tiểu luận của nhóm.
- Thi cuối kì: sinh viên tham dự học phần phải tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

VII. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các hoạt động đánh giá nhân với trọng số tương ứng:

- Rubric 1 (chuyên cần): 10 %
- Rubric 2 (tiểu luận nhóm): 30 %
- Rubric 3 (đánh giá cuối kì): 60 %

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 1. Kế hoạch đánh giá và trọng số

Hoạt động đánh giá	KQHTMĐ được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
Đánh giá quá trình		***40***	
Rubric 1. Tham dự lớp	K1, K2	10	Theo kế hoạch của BQLĐT
Rubric 2. Tiểu luận nhóm	K1, K2, K3, K4, K5	30	Theo kế hoạch Bộ môn
Đánh giá cuối kì		***60***	
Rubric 3. Thi cuối kì	K1, K2	60	Theo kế hoạch của BQLĐT

Rubric 1: Đánh giá tham dự lớp

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 - 10 điểm (A)	Khá 6.5 – 8.4 điểm (C+, B, B+)	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm (D, D+, C)	Kém 0 – 3.9 điểm (F)
Mức độ tham gia trả lời câu hỏi và chủ động tham gia các hoạt động học tập	50	Luôn chú ý và chủ động tham gia các hoạt động	Khá chú ý, tích cực tham gia	Có chú ý, ít tham gia	Không chú ý/không tham gia
Thời gian tham dự	50	Nghỉ ≤ 01 buổi học có phép	Nghỉ 02 buổi học có phép	Nghỉ 02 buổi học không phép	Nghỉ > 02 buổi học không phép

Rubric 2: Tiểu luận nhóm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 - 10 điểm (A)	Khá 6.5 – 8.4 điểm (C+, B, B+)	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm (D, D+, C)	Kém 0 – 3.9 điểm (F)
Chuẩn bị của nhóm	30	80 – 100 % các buổi họp nhóm.	60 - < 80 % các buổi họp nhóm.	40 - < 60% các buổi họp nhóm.	< 40 % các buổi họp nhóm.

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 - 10 điểm (A)	Khá 6.5 – 8.4 điểm (C+, B, B+)	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm (D, D+, C)	Kém 0 – 3.9 điểm (F)
Nội dung	70	- Chính xác - Đầy đủ - Sáng tạo. -Cấu trúc hợp lý - Thiết kế sinh động, đẹp - Nộp đúng thời gian - Hình thức đúng quy định.	- Chính xác, - Đầy đủ. -Cấu trúc hợp lý -Thiết kế sinh động, chưa đẹp - Nộp đúng thời gian - Hình thức chưa đúng quy định.	- Chính xác - Không đầy đủ nội dung. -Cấu trúc thiếu hợp lý - Thiết kế thiếu sinh động - Nộp không đúng thời gian - Hình thức chưa đúng quy định.	- Thiếu chính xác - Không đầy đủ nội dung. - Cấu trúc chưa hợp lý - Thiết kế không sinh động - Nộp không đúng thời gian - Hình thức không đúng quy định.

Bảng 2. Các chỉ báo thực hiện KQHTMĐ

KQHTMĐ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
K1	Chỉ báo 1: Trình bày ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh?
	Chỉ báo 2: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về chức năng văn hoá?
	Chỉ báo 3: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về chuẩn mực đạo đức cách mạng?
	Chỉ báo 4: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về đặc trưng của CNXH?
K2	Chỉ báo 5: Giải thích tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân?
	Chỉ báo 6: Giải thích tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước do dân?
	Chỉ báo 7: Giải thích tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước vì dân?
K3	Chỉ báo 8: So sánh bối cảnh Việt Nam năm 1964 với hiện nay, từ đó làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc?
	Chỉ báo 9: So sánh bối cảnh thế giới năm 1959 với hiện nay, từ đó làm rõ quan điểm Hồ Chí Minh về sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế ?
	Chỉ báo 10: Phân tích những điểm đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước Việt Nam?
K4	Chỉ báo 11: Phân tích tính đúng đắn và sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội?
	Chỉ báo 12: Phân tích những phẩm chất cá nhân, mối quan hệ giữa hoạt động lý luận và hoạt động thực tiễn của Hồ Chí Minh trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh?
	Chỉ báo 13: Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

KQHTMĐ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
K5	Chỉ báo 14: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam để phân tích vấn đề phòng và chống các tiêu cực trong Đảng hiện nay?
	Chỉ báo 15: Liên hệ trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng lãnh đạo giai đoạn hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cần chú ý những vấn đề gì?
	Chỉ báo 16: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc, phương pháp đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn hiện nay?

Rubric 3: Đánh giá thi cuối kì (Hình thức thi trắc nghiệm: 50 câu hỏi)

Bảng 3: Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần

KQHTMĐ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
K1	Chỉ báo 1. Lý giải được được Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế.
	Chỉ báo 2. Lý giải được Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam; về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới.
K2	Chỉ báo 1. Thực hiện vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế để giải quyết các vấn đề trong học tập và cuộc sống.
	Chỉ báo 2. Thực hiện vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam; về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới để giải quyết các vấn đề trong học tập và cuộc sống.

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

- *Vắng mặt*: Tất cả các trường hợp vắng mặt từ 3 buổi không có lý do chính đáng, phải học lại.
- *Bài tiểu luận nhóm:* Tất cả các trường hợp không có bài tiểu luận nhóm được 0 điểm đánh giá quá trình và có thể phải học lại.
- *Tham dự bài thi cuối kỳ*: Không tham gia bài thì cuối kì được 0 điểm và có thể phải học lại.

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

**** Sách giáo trình:***

Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh (2017), Bộ giáo dục và đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh (2021), Bộ giáo dục và đào tạo, NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.

**** Tài liệu tham khảo khác:***

1. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình các môn khoa học Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2014), Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực người học trong giảng dạy Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, Trần Lê Thanh (Chủ biên), Vũ Hải Hà, Tạ Quang Giảng, Trần Khánh Dư, Vũ Thị Thu Hà, Hà Thị Hồng Yến, Lê Thị Dung, Trần Thị Mai.

4. Trần Lê Thanh (2021), Đảng lãnh đạo xóa đói giảm nghèo ở miền núi phía Bắc theo Tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Học viện Nông nghiệp, Hà Nội.

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	KQHTMĐ của học phần
1	**Chương 1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh**			
	A/ Các nội dung trên lớp: (3 tiết) **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** (3 tiết) I. Khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh II. Đối tượng nghiên cứu **Hướng dẫn học ở nhà**	- *Thuyết trình* *Giải quyết tình huống*	Thi trắc nghiệm	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (7 tiết) III. Phương pháp nghiên cứu IV. Ý nghĩa của việc học tập môn học đối với sinh viên Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	Đọc tài liệu		K1, K2, K3, K4, K5
2	**Chương 2. Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh**			
	A/Các nội dung trên lớp: (3 tiết) **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** (3 tiết) I. Cơ sở hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh 1. Cơ sở thực tiễn 2. Cơ sở lý luận 3. Nhân tố chủ quan **Hướng dẫn học ở nhà**	- *Thuyết trình* *Giải quyết tình huống*	Thi trắc nghiệm	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (7 tiết) II. Quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh 1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng cứu nước 2. Thời kỳ từ 1911 - 1920: Tìm ra con đường cứu nước, giải phóng dân tộc 3. Thời kỳ từ 1920 - 1930: Hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam 4. Thời kỳ từ 1930 - 1941: Vượt qua thử thách, kiên trì giữ vững lập trường cách mạng 5. Thời kỳ từ 1941 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện III. Giá trị Tư tưởng Hồ Chí Minh 1. Đối với cách mạng Việt Nam 2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	Đọc tài liệu		K1, K2, K3, K4, K5

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	KQHTMĐ của học phần
3	**Chương 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội**			
	A/ Các nội dung trên lớp: (3 tiết) **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** (3 tiết) **I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc** 1. Vấn đề độc lập dân tộc 1.1. Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc 1.2. Độc lập dân tộc phải gắn liền tự do, cơm no, áo ấm và hạnh phúc của nhân dân 1.3. Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để 1.4. Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ **Hướng dẫn học ở nhà**	- *Thuyết trình* *Giải quyết tình huống*	Thi trắc nghiệm	K1, K2, K3, K4, K5
	B/Các nội dung tự học: (7 tiết) - Mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp - Tính chất, nhiệm vụ và mục tiêu của cách mạng giải phóng dân tộc Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo, làm tiểu luận nhóm	Đọc tài liệu		K1, K2, K3, K4, K5
4	**Chương 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội (tiếp theo)**			
	A/ Các nội dung trên lớp: (3 tiết) **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** **I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc** 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc 2.1 Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản 2.2 Cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo 2.3. Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân, lấy liên minh công - nông làm nền tảng **Hướng dẫn học ở nhà**	- *Thuyết trình* *Giải quyết tình huống*	Thi trắc nghiệm	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (7 tiết) 2.4. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc 2.5. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng **Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo**	Đọc tài liệu		K1, K2, K3, K4, K5

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	KQHTMĐ của học phần
5	**Chương 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội (tiếp theo)**			
	A/ Các nội dung trên lớp: (3 tiết) **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** (3 tiết) II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH 1.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về CNXH 1.2. Tiến lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan 1.3. Một số đặc trưng cơ bản của xã hội xã hội chủ nghĩa 2. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam** 2.1 Mục tiêu chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 2.2 Động lực của CNXH ở Việt Nam 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 3.1 Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ 3.2 Một số nguyên tắc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ **Hướng dẫn học ở nhà**	- *Thuyết trình* *Giải quyết tình huống*	Thi trắc nghiệm	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (7 tiết) III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội 1. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội 2. Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để đảm bảo nề độc lập dân tộc vững chắc 3. Điều kiện để đảm bảo độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	Đọc tài liệu		K1, K2, K3, K4, K5
6	**Chương 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của dân, do dân, vì dân**			
	A/ Các nội dung trên lớp: (3 tiết) **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** (3 tiết) I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam 1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò và bản chất của Đảng CSVN 1.1. Về sự ra đời của Đảng CSVN 1.2. Vai trò của Đảng CSVN 1.3. Bản chất của Đảng CSVN	- *Thuyết trình* *Giải quyết tình huống*	Thi trắc nghiệm	K1, K2, K3, K4, K5

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	KQHTMĐ của học phần
	Hướng dẫn học ở nhà			
	B/ Các nội dung tự học: (7 tiết) 1.4. Quan điểm về Đảng CSVN cầm quyền 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng CSVN trong sạch, vững mạnh 2.1. Xây dựng Đảng - quy luật tồn tại và phát triển của Đảng 2.2. Nội dung công tác xây dựng Đảng CSVN Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	Đọc tài liệu		K1, K2, K3, K4, K5
7	**Chương 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của dân, do dân, vì dân (tiếp theo)**			
	A/ Các nội dung trên lớp: (3 tiết) **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** (3 tiết) II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của dân, do dân và vì dân 1. Xây dựng nhà nước thể hiện quyền làm chủ của nhân dân 1.1. Nhà nước của dân 1.2. Nhà nước do dân 1.3. Nhà nước vì dân 2. Nhà nước pháp quyền 2.1. Xây dựng một nhà nước hợp pháp, hợp hiến 2.2. Nhà nước thượng tôn pháp luật 2.3. Pháp quyền nhân nghĩa 3. Xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh 3.1. Kiểm soát quyền lực nhà nước 3.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ đức và tài 3.3. Đề phòng và khắc phục những tiêu cực trong hoạt động của nhà nước 3.4. Tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng **Hướng dẫn học ở nhà**	- *Thuyết trình* *Giải quyết tình huống*	Thi trắc nghiệm	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung tự học: (7 tiết) 1.4. Về bản chất giai cấp của nhà nước III. Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng nhà nước 1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh 2. Xây dựng Nhà nước Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	Đọc tài liệu		K1, K2, K3, K4, K5
8	**Chương 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế**			

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	KQHTMĐ của học phần
	A/ Các nội dung trên lớp: (3 tiết) **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** (3 tiết) I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc 1. Vai trò của đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp cách mạng 2. Lực lượng của đại đoàn kết dân tộc 3. Hình thức tổ chức khối đại đoàn kết dân tộc 4. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc II. Tư tưởng Hồ Chí minh về đoàn kết quốc tế 1. Sự cần thiết của đoàn kết quốc tế 2. Lực lượng và hình thức đoàn kết quốc tế 3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế **Hướng dẫn học ở nhà**	- *Thuyết trình* *Giải quyết tình huống*	Thi trắc nghiệm	K1, K2, K3, K4, K5
	B/Các nội dung tự học: (7 tiết) III. Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay 1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng 2. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo của Đảng 3. Đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	Đọc tài liệu		K1, K2, K3, K4, K5
9	**Chương 6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá, đạo đức và con người**			
	A/ Các nội dung trên lớp: (6 tiết) **Nội dung giảng dạy lý thuyết:** (6 tiết) **I. Tư Tưởng HỒ CHÍ MINH về văn hoá** 1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác 2.Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa 3.Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức 1. Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng 2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng	- *Thuyết trình* *Giải quyết tình huống*	Thi trắc nghiệm	K1, K2, K3, K4, K5

Tuần	Nội dung	Phương pháp giảng dạy	Phương pháp đánh giá	KQHTMĐ của học phần
	3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng **Tổng kết và nhắc nhở cho bài thi kết thúc học phần**			
	B/ Các nội dung tự học: (14 tiết) **III.Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người** 1.Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người 2.Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người 3.Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người **Hoàn thiện báo cáo tiểu luận nhóm**	Đọc tài liệu		K1, K2, K3, K4, K5

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học: Có đầy đủ phòng học và đủ chỗ ngồi cho sinh viên.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Điện; Máy tính; Micro; Protector, hệ thống E-learning.
- Các phương tiện khác: Giảng đường, thư viện nơi sinh viên tự nghiên cứu; giáo trình, tài liệu tham khảo đủ đáp ứng nhu cầu giảng viên, sinh viên.

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2025

TRƯỞNG BỘ MÔN	**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**
Trần Lê Thanh	Hà Thị Hằng Yến
TRƯỞNG KHOA	**KT. GIÁM ĐỐC** **PHÓ GIÁM ĐỐC**
Trần Lê Thanh	**GS.TS. PHẠM VĂN CƯỜNG**

PHỤ LỤC
DANH SÁCH GIẢNG VIÊN, GIẢNG VIÊN HỖ TRỢ CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Trần Lê Thanh	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912.464.822
Email: tlthanh@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Tạ Quang Giảng	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912.990.976
Email: tqgiang@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Trần Thị Mai	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0916.423.708
Email: ttmai@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Vũ Hải Hà	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0906.089.508
Email: vhha@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên:Trần Khánh Dư	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0976.298.898
Email: tkdu@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Vũ Thị Thu Hà	Học hàm, học vị: Thạc sỹ

Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0978.742.945
Email: vttha@vnua.edu.vn; hanghia1612@gmail.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Hà Thị Hồng Yến	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0985.104.022
Email: htyen@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email hoặc điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Lê Thị Dung	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0984.581.292
Email: ltdung@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên: qua email hoặc điện thoại	

CÁC LẦN CẢI TIẾN ĐỀ CƯƠNG:

- Lần 1: 7/ 2017
  Cập nhật tài liệu tham khảo môn học.
- Lần 2 : 7/ 2018
  Sắp xếp nội dung phù hợp với đánh giá theo chuẩn đầu ra.
- Lần 3: 7/ 2019
  Bổ sung thêm học liệu e-learning (cập nhật nội dung, tương tác với sinh viên).
- Lần 4: 7/ 2020
  Bổ sung phương pháp giảng dạy online như sử dụng phần mềm MS Teams…
  Cải tiến các bài giảng trình chiếu online.
- Lần 5: 7/ 2021
  Hoàn thiện phương pháp giảng dạy online.
- Lần 6: 4/ 2022
  Tiếp tục hoàn thiện phương pháp giảng dạy online.
- Lần 6: 4/ 2022
  Tiếp tục hoàn thiện phương pháp giảng dạy online.
- Lần 7: 8/2023
  Cập nhật đề cương theo CĐR và ma trận mới.
- Lần 8: 8/2024: Cập nhật đề cương theo CĐR và ma trận mới; Đổi mã học phần
- Lần 9: 11/2025: Chỉnh sửa theo mẫu đề cương mới